| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **06**/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 11 - 2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Giang

*Thẩm phán:* Ông Lê Quang Toại

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hoài Trung.

Ông Nguyễn Xuân Nam.

Ông Nguyễn Đức Nhơn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thảo Như - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Duy Khải – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Tấn K, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm V, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/11/2024 bị Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng", xảy ra ngày 05/11/2022 tại xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, mức hình phạt 02 (hai) năm tù. Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa theo luật định cho bị cáo* Phạm Tấn K*:* Bà Trần Thị Minh T - Luật sư Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Anh Võ Dương N, sinh ngày: 01/01/2007 (Chết)

*Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Võ Văn L1, sinh năm 1978 và bà Dương Thị Ca E, sinh năm 1978; cùng nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố

Q, tỉnh Quảng Ngãi (Là cha mẹ đẻ của bị hại). Ông Võ Văn L1 là người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị Ca E; có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L, sinh ngày: 20/10/1974; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi *(Là mẹ đẻ của bị cáo Phạm Tấn K);* có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Thế Tú T1, sinh ngày: 29/10/2006; nơi cư trú: Tổ G, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

2. Anh Đoàn Ngô Quốc H, sinh ngày: 11/10/2007; nơi cư trú: Tổ G, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp cho* Đoàn Ngô Quốc H*:* Ông Đoàn Thanh T2, sinh năm 1980 và bà Ngô Thị T3, sinh năm 1984; cùng nơi cư trú: Tổ G, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

3. Chị Phan Thị Huyền T4, sinh ngày: 11/6/2005; nơi thường trú: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

4. Chị Phan Thị Anh T5, sinh ngày: 07/02/2007; nơi thường trú: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp cho* Phan Thị Anh T5*:* Ông Phan Tấn V1, sinh năm 1973 và bà Đỗ Thị O, sinh năm 1973; cùng nơi cư trú: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

5. Anh Dương Gia H1, sinh ngày: 24/4/2007; nơi cư trú: Thôn P. xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho anh* Dương Gia H1*:* Ông Dương Thành Đ và bà Phạm Thị H2; cùng nơi cư trú: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

6. Chị Phạm Thị Linh Đ1, sinh ngày: 14/12/2007; nơi cư trú: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp cho chị* Phạm Thị Linh Đ1*:* Ông Phạm Văn T6 và bà Đỗ Thị Thanh K1; cùng nơi cư trú: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

7. Anh Phạm Quang V2, sinh ngày: 06/7/2004; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

8. Chị Bùi Thị Mỹ T7, sinh ngày: 02/9/2006; nơi cư trú: Tổ G, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/02/2024, Phạm Tấn K đến quán nhậu T8 tại khu dân cư T, thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi để dự sinh nhật của Phan Thị Anh T5. Tại đây, cùng dự tiệc còn có những người khác, trong đó có Võ Dương N (sinh năm 2007; trú tại thôn T, xã N, thành phố Q). Đến khoảng 23 giờ thì K nhớ lại sự việc bị N chửi vào khoảng tháng 01/2024 nên K bực tức. K đứng dậy cầm vỏ chai bia Tiger bạc (không còn nước), đi vòng ra phía sau vị trí Nhớ đang ngồi, K đứng phía sau lưng của N cầm cổ chai bia đập một phát mạnh từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu của N làm N bị ngã nằm ra nền đất bất tỉnh, vỏ chai bia bị bể phần đáy chai. Võ Dương N được đưa đến Trung tâm y tế xã N để cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Q thì N chết trên đường đi cấp cứu.

Kết quả trưng cầu giám định: Ngày 04/03/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh Q có Kết luận giám định tử thi số 18/KLGĐTT-TTPY, kết luận:

Các kết quả chính:

- Mở da đầu: Xương hộp sọ bên ngoài bình thường

- Mở xương hộp sọ bên trong bình thường; tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh phải tương ứng với vết thương xây xát da đầu kích thước (0,5x0,2)cm, bề dày vết tụ máu màu nâu đen là 01 cm.

- Cắt bỏ màng cứng thấy tổ chức não bên dưới vết tụ máu bị dập trong diện kích thước (4x3)cm.

- Kết quả khác: Không.

Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não gây tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh phải và dập não.

- Cơ chế hình thành tổn thương sọ não do vật tày tác động trực tiếp.

- Kết luận khác: Không.

Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 11/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Phạm Tấn Kiệt về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Tấn K phạm tội "Giết người". Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tấn K từ 19 đến 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/02/2024.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy: Một số mảnh thủy tinh (mảnh vỏ chai bia Tiger Crystal); 01 (một) vỏ chai bia Tiger Crystal thu giữ tại hiện trường vì không còn giá trị sử dụng.

Về phần dân sự: Gia đình bị hại Võ Dương N yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Phạm Tấn K đã bồi thường một phần thiệt hại với số tiền 100.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo quy định pháp luật.

*Luận cứ bào chữa của luật sư Trần Thị Minh T cho bị cáo Phạm Tấn K:* Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có công cách mạng; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên những người làm chứng này đã có lời khai tại quá trình điều tra, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định xét xử.

[1.1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Khoảng 23 giờ ngày 04/02/2024, khi đang dự sinh nhật của Phan Thị Anh T5 tại quán nhậu T8 ở khu dân cư T, thôn P, xã N, thành phố Q. Phạm Tấn K nhớ lại sự việc bị Võ Dương N chửi vào khoảng tháng 01/2024 nên K bực tức, đứng dậy cầm vỏ chai bia Tiger bạc (không còn nước), đi vòng ra sau lưng của N và cầm cổ chai bia đập một phát mạnh từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu của N làm N bị ngã nằm ra nền đất, bất tỉnh, vỏ chai bia bị bể phần đáy chai. Hậu quả Võ Dương N bị chấn thương sọ não, gây tụ máu dưới màng cứng vùng đỉnh phải và dập não, Nhớ chết trên đường đi cấp cứu.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo Phạm Tấn K dùng vỏ chai bia đập vào vùng đầu của N làm cho anh N chết xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt khi K nhớ lại sự việc bị N chửi trước đó. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại Võ Dương N. Do đó, cần phải bị áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội; ngoài ra cũng nhằm tuyên truyền, phổ biến phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Phạm Tấn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo có ông, bà nội là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 được áp dụng cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại Võ Dương N là ông Võ Văn L1 yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền 387.570.000 đồng, bao gồm: Chi phí thuê phương tiện đưa người bị hại đi cấp cứu và đi về 3.000.000 đồng; chi phí cho việc mai táng 150.570.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 234.000.000 đồng (Tương đương 100 tháng lương cơ sở).

Xét yêu cầu của ông Võ Văn L1:

- Chi phí xe đi lại phù hợp với thực tế được Hội đồng xét xử chấp nhận là: 3.000.000 đồng.

- Những chi phí hợp lý cho việc mai táng phù hợp với thực tế và tập quán địa phương được Hội đồng xét xử chấp nhận là: 41.470.000 đồng. Đối với 109.100.000 đồng chi phí xây mộ, cúng tế, lễ bái, ăn uống và các chi phí khác không phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

- Buộc bị cáo bồi thường tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại số tiền: 234.000.000 đồng.

Tổng cộng các khoản tiền được Hội đồng xét xử chấp nhận là 278.470.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự được trừ đi số tiền 100.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại trong quá trình điều tra. Bị cáo còn phải có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 178.470.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Một số mảnh thủy tinh (mảnh vỏ chai bia Tiger Crystal) và 01 (một) vỏ chai bia Tiger Crystal thu giữ tại hiện trường. Không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đề nghị của người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Tấn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.923.500 đồng (178.470.000 đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tấn K phạm tội *"Giết người"*.

2. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Tấn K 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (05/02/2024).

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Phạm Tấn K bồi thường thiệt hại do tính mạng anh Võ Dương N bị xâm phạm cho ông Võ Văn L1 và bà Dương Thị Ca E số tiền 278.470.000 đồng, được trừ đi số tiền 100.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường trước. Bị cáo Phạm Tấn K phải có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 178.470.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi suất theo qui định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án, cho đến khi thi hành xong bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: Một số mảnh thủy tinh (mảnh vỏ chai bia Tiger Crystal); 01 (một) vỏ chai bia Tiger Crystal thu giữ tại hiện trường.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/10/2024 giữa Công an tỉnh Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Tấn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và 8.923.500 đồng (*Tám triệu chín trăm hai mươi ba nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 19/11/2024).

***Nơi nhận:***
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**
**Lê Thị Mỹ Giang**